

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yến Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

2. Bà Nguyễn Thị Như Thủy.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 8 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong Bản án, Quyết định. Thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Bích C, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn 3, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Đào Hồng T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Bích C và anh Đào Hồng T.

2.2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị Đỗ Thị Bích C và anh Đào Hồng T có hai con chung là Đào Hồng H1, sinh ngày 25/4/2016 và Đào Ngọc Tường V, sinh ngày 01/5/2018.

Chị Đỗ Thị Bích C và anh Đào Hồng T thỏa thuận: Giao cho chị Đỗ Thị Bích C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục hai con chung Đào Hồng H1, sinh ngày 25/4/2016 (như nguyện vọng của con) và Đào Ngọc Tường V, sinh ngày 01/5/2018 cho đến khi các con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Đỗ Thị Bích C không yêu cầu anh Đào Hồng T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên khác trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Bích C và anh Đào Hồng T khai không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Chị Đỗ Thị Bích C và anh Đào Hồng T khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Đỗ Thị Bích C phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc thuận tình ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị C đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0004216 ngày 16/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Chị Đỗ Thị Bích C đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi

hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã H, huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Yến Ngọc
